

Số: 240/LĐLĐ-CSPL&QHĐ

Ninh Bình, ngày 24 tháng 8 năm 2022

V/v Giới thiệu doanh nghiệp đăng ký tham gia
Bảng xếp hạng “Doanh nghiệp vì Người Lao động” năm 2022

Kính gửi: - Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố;
- Các Công đoàn ngành.

Thực hiện Công văn số 4794/TLĐ-VP ngày 18/8/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc giới thiệu doanh nghiệp đăng ký tham gia Bảng xếp hạng “Doanh nghiệp tiêu biểu vì Người Lao động” năm 2022, dự kiến Lễ vinh danh **vào tháng 11/2022** tại Cung Văn hóa Hữu nghị Việt Xô, được truyền hình trực tiếp trên sóng VTV – Đài Truyền hình Việt Nam;

Chương trình “Doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động” do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam chủ trì, với sự tham gia của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), giao cho Báo Lao Động tổ chức thực hiện.

1. Đối tượng doanh nghiệp tham gia bảng xếp hạng gồm tất cả các doanh nghiệp đăng ký kinh doanh tại Việt Nam, có thời gian hoạt động từ 5 năm trở lên, hội đủ các yếu tố sau đều có thể đăng ký tham dự chương trình:

– Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về doanh nghiệp, đầu tư, lao động, đất đai, xây dựng, đấu thầu, bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh an toàn lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động...

– Tổ chức sản xuất, kinh doanh ổn định và phát triển.

– Chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ về tài chính, thuế và các khoản thu khác của ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

– Đảm bảo đời sống, việc làm ổn định cho người lao động.

– Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và pháp luật về sở hữu trí tuệ.

– Thực hiện nghiêm các quy định khác của pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nhân và doanh nghiệp.

– Tự nguyện gửi hồ sơ đăng ký tham dự chương trình (theo mẫu của Ban Tổ chức).

2. Cách thức đăng ký tham gia

2.1. Doanh nghiệp hoàn thiện bộ hồ sơ bao gồm

- Phiếu đăng ký tham gia của doanh nghiệp (theo mẫu).
- Bảng điểm tự đánh giá (theo Bộ Tiêu chí do Ban Tổ chức chương trình ban hành).
- Các hồ sơ chứng minh phần điểm tự đánh giá.
- Công văn giới thiệu của LĐLĐ tỉnh/ thành phố hoặc Công đoàn ngành Trung ương (nếu có).

2.2. Doanh nghiệp gửi hồ sơ trên về Ban Tổ chức chương trình

- Gửi bản mềm qua email (file *.PDF) **muộn nhất trong ngày 20/9/2021** về địa chỉ bxhdoanhnghiep.laodong@gmail.com, đồng thời gửi bản cứng về Ban Tổ chức chương trình theo địa chỉ:

Chương trình “Doanh nghiệp vì Người lao động”.

Báo Lao động, số 06 Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: 02435.330.305

Web: <http://bxh.laodong.com.vn>

Hoặc liên hệ Ban Tổ chức: Nhà báo Lê Thanh Uyên: 0932.311.012 hoặc Phạm Thanh Thủy: 0936.327.189.

- Thư ký của chương trình sẽ trả lời vào địa chỉ email của doanh nghiệp muộn nhất sau 3 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ.

Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh yêu cầu LĐLĐ các huyện, thành phố, các Công đoàn ngành lựa chọn, giới thiệu các doanh nghiệp đủ điều kiện, tiêu chuẩn, tiêu chí Bảng xếp hạng (gửi kèm theo Bộ tiêu chí “Bảng xếp hạng Doanh nghiệp vì Người Lao động” của Tổng Liên đoàn) và báo cáo về Liên đoàn Lao động tỉnh để tổng hợp. 

Nơi nhận:

- Như kính gửi (Website LĐLĐ tỉnh);
- Lưu: VT, Ban CSPL&QHLĐ.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Kim Long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2022

BẢN ĐĂNG KÝ THAM GIA
BẢNG XẾP HẠNG “DOANH NGHIỆP TIÊU BIỂU
VÌ NGƯỜI LAO ĐỘNG 2022”

Kính gửi: **BAN TỔ CHỨC CHƯƠNG TRÌNH**

Tên doanh nghiệp:.....
Địa chỉ:
Điện thoại:Fax:.....
Người đại diện:.....Chức vụ:.....ĐTDD.....
Người giao dịch:.....
Chức vụ:ĐTDD.....

Sau khi nghiên cứu thư mời của Ban Tổ chức, hồ sơ hướng dẫn các tiêu chí tham gia Bảng xếp hạng “Doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động” dự kiến sẽ được tổ chức vào tháng 11/2022 tại Cung Văn hóa Hữu nghị Việt Xô, được truyền hình trực tiếp trên sóng VTV – Đài Truyền hình Việt Nam;

Doanh nghiệp chúng tôi đồng ý tham gia và xin gửi Bộ hồ sơ chi tiết kèm theo Bản đăng ký này.

Chúng tôi cam kết toàn bộ nội dung được nêu trong Bộ hồ sơ được kê khai trung thực, phản ánh thực tế diễn ra tại doanh nghiệp và xin chịu trách nhiệm về những số liệu, tài liệu được nêu trong hồ sơ.

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP
(Ký tên đóng dấu)

Hà Nội, ngày 5 tháng 08 năm 2022

THƯ MỜI THAM GIA
CHƯƠNG TRÌNH “DOANH NGHIỆP TIÊU BIỂU VÌ NGƯỜI LAO ĐỘNG” 2022**Kính gửi:**

Chương trình “Doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động” là sự kiện thường niên, do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tổ chức, giao cho Báo Lao Động là đơn vị trực tiếp thực hiện, liên tục từ năm 2014 tới nay.

Chương trình gồm Bảng xếp hạng “Doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động” (tổ chức hàng năm), và Giải thưởng “Doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động” (tổ chức 3 năm/lần). Qua nhiều năm thực hiện, Chương trình đã tạo được hiệu ứng xã hội sâu sắc, thu hút được sự tham gia của đông đảo doanh nghiệp và người lao động. Chương trình đã xếp hạng 401 doanh nghiệp, tặng Bằng khen của các cơ quan tổ chức chương trình tới 178 doanh nghiệp, 23 doanh nghiệp được nhận Giải thưởng “Doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động”, 20 doanh nghiệp được nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

Năm 2022, chương trình sẽ tổ chức tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia tới ngày 15.9, chấm điểm và hiệp y với các đơn vị liên quan trong tháng 9, 10. Lễ vinh danh “Doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động” tổ chức vào tháng 11.2022 tại Cung Văn hóa Lao động Hữu nghị Việt Xô, truyền hình trực tiếp Đài Truyền hình Việt Nam.

Được biết Quý doanh nghiệp rất quan tâm đến việc phát triển yếu tố Con người trong doanh nghiệp, đồng thời luôn chú trọng xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, tiến bộ, Ban Tổ chức chương trình trân trọng kính mời quý doanh nghiệp tham gia Chương trình “Doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động” năm 2022 (Xin gửi kèm theo Bộ tiêu chí đánh giá, Đơn đăng ký tham gia chương trình).

Quý vị cũng có thể tra cứu các thông tin liên quan tới Chương trình tại địa chỉ: <http://bxh.laodong.com.vn>, hoặc liên hệ với Ban Tổ chức: Nhà báo Lê Thanh Uyên: 0932.311.012; hoặc Phạm Thanh Thủy - 093.632.7189.

Trân trọng cảm ơn! 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.

KT. TỔNG BIÊN TẬP**PHÓ TỔNG BIÊN TẬP BÁO LAO ĐỘNG**

Phan Thu Thủy

PHỤ LỤC 1

**BỘ TIÊU CHÍ XẾP HẠNG
DOANH NGHIỆP VÌ NGƯỜI LAO ĐỘNG 2022**

(Đính kèm theo Quy chế Bảng xếp hạng "Doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động")

A - THÔNG TIN CHUNG	
1	Tên doanh nghiệp
2	Năm thành lập
3	Website Doanh nghiệp
4	Loại hình doanh nghiệp
5	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh chính
6	Mã số thuế
7	Sản phẩm chính và thị trường:
8	Họ tên người đại diện theo pháp luật của DN
	Chức vụ
	Điện thoại
9	Công đoàn cơ sở của DN trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh/ thành phố hoặc công đoàn ngành nào?
10	Các hình thức khen thưởng đã được nhận trong 05 năm trở lại đây
11	Trách nhiệm xã hội của Doanh nghiệp: Các hoạt động xã hội doanh nghiệp đã tham gia (Kể 3 hoạt động xã hội nổi bật mà DN đã thực hiện trong 03 năm, kết quả của hoạt động đó)

12	Tự đánh giá về môi trường làm việc của DN và các ưu đãi cho người lao động (Nếu 3 điểm nổi bật), DN đã được xếp hạng/tặng Bằng khen/ Giải thưởng Doanh nghiệp vì NLD chưa? Năm nào?	
13	Họ tên người liên hệ	
	Chức vụ	
	Phòng ban	
	Điện thoại/ Email	

Biểu số liệu tóm tắt thành tích Doanh nghiệp đã đạt được từ năm 2020 đến nay

STT	Chi số	Năm 2020	Năm 2021	6 tháng đầu năm 2022
1	Tổng vốn			
2	Vốn đầu tư			
3	Doanh thu			
4	Lợi nhuận trước thuế			
5	Tỉ suất lợi nhuận/doanh thu			
6	Ti trọng tổng chi cho NLD / doanh thu			
7	Đóng góp ngân sách			
8	Số lượng lao động (bao gồm tất cả các loại hợp đồng trong DN)			
9	Thu nhập bình quân của người lao động.			
10	Doanh nghiệp có nợ lương, chậm lương của NLD trong vòng 3 năm gần đây không? Nếu có, lý do là gì?			
11	Doanh nghiệp có chính sách đảm bảo việc làm, thu nhập, chăm lo cho NLD vượt qua dịch Covid 19 không? (Nếu có, kể tên 3 hoạt động chính)			
12	Tỉ lệ người lao động trong DN được tham gia BHXH, BHYT.			

13	Doanh nghiệp có xảy ra tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể trong 3 năm gần đây không?			
14	Thành tích đạt được trong lĩnh vực lao động, BHXH			
15	Hoạt động của tổ chức công đoàn trong doanh nghiệp theo đánh giá của CĐ cấp trên; Danh mục khen thưởng/ kỷ luật với tổ chức Công đoàn (nếu có)			

Đề nghị gửi kèm Xác nhận của cơ quan thuế và BHXH về việc đã hoàn thành nghĩa vụ đến 31.12.2021

B - THÔNG TIN CHI TIẾT

TT	Các tiêu chí	Cách chấm điểm	Điểm chuẩn	DN tự chấm điểm	Doanh nghiệp điển giải chi tiết	Tài liệu cần gửi kèm theo để chứng minh điểm số
1	Tuyển dụng và sử dụng lao động		13,5			
1,1	100% người lao động có hợp đồng lao động đúng pháp luật.	100% = 2 điểm; Thấp hơn 100% = 0 điểm. Không có tài liệu: 0 điểm	2		...%	Gửi kèm Quy chế tuyển dụng; Danh sách CBCNV đang làm việc có phân loại theo HD
1,2	Tỉ lệ người lao động ký HĐLĐ không xác định thời hạn so với tổng tổng số lao động	Tỉ lệ < 60%: 0 điểm; Từ 60 - 70%: : 1 điểm, từ 70 - 80%: 1,5 điểm, Trên 80%: 2 điểm	1,5		...%	DS CBCNV trong cơ quan và các loại hợp đồng; Trường hợp DN đặc thù cần thuê nhiều lao động thời vụ, cần có văn bản giải trình riêng
1,3	Thực hiện tốt quy định về trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc cho NLD	Thực hiện đúng: 1 điểm. Không thực hiện đúng: - 1 điểm. Mỗi chính sách ưu đãi hơn luật + 0,5 điểm	1		Liệt kê các điểm ưu đãi hơn luật	Các QĐ, chứng từ chi trả trợ cấp cho NLD
1,4	Có chính sách ưu đãi với NLD ở lại làm việc 3 tại chỗ hoặc chế độ làm việc thích ứng với chính sách phòng chống dịch covid	Có: 2 điểm; Mỗi chính sách ưu đãi + 0.5 điểm.Không: 0 điểm	2		Liệt kê các chế độ đã thực hiện	Văn bản chứng minh các chế độ đã ban hành
1,5	Có tổ chức đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng hàng năm cho người lao động. Đào tạo kiến thức, nâng cao tay nghề cho NLD phù hợp với CM 4.0. Tỉ lệ NLD được đào tạo, tập huấn so với tổng số lao động.	Tỉ lệ 100%: 1 điểm, thấp hơn 100% trừ điểm theo tỉ lệ. Có đào tạo: 1 điểm; 0 đào tạo: 0 điểm, đào tạo nghề, đào tạo chuyên sâu phục vụ CMCN 4.0: 2 điểm	2		Cụ thể đã thực hiện như thế nào	Gửi kèm kế hoạch đào tạo, đào tạo lại; vị trí việc làm được đào tạo, đào tạo lại và văn bản chứng minh các khóa đào tạo thực tế
1,6	Tổ chức tuyển truyền, bồi dưỡng pháp luật lao động cho NLD	Có 1; không: 0.	1		Cụ thể đã thực hiện như thế nào	Gửi kèm kế hoạch đào tạo và văn bản chứng minh các khóa đào tạo thực tế
1,7	Không phân biệt đối xử khi thực hiện tuyển lao động	Có phân biệt - 1 điểm, ko phân biệt 1 điểm. Có chính sách giảm nhân sự trên 30 tuổi: - 3 điểm;	1			Gửi kèm Quy chế tuyển dụng, thông báo tuyển dụng
1,8	LĐ làm việc ổn định, tỉ lệ nhân sự biến động <5% (không kể nhân sự nghỉ hưu) hàng năm	Dưới 5%/năm: 2 điểm, từ 5 -10%: 1 điểm. Từ 10 đến 30%: 0 điểm, trên 30% trừ 1 điểm	2		...%	DS CBCNV hoặc số liệu báo cáo nhân sự chính thức của DN từ 2020 tới nay

TT	Các tiêu chí	Cách chấm điểm	Điểm chuẩn	DN tự chấm điểm	Doanh nghiệp điển giải chi tiết	Tài liệu cần gửi kèm theo để chứng minh điểm số
1,9	Tạo cơ hội việc làm cho người khuyết tật, lao động thuộc diện chính sách xã hội	Mỗi loại hình người yếu thể được cộng: 1 điểm, Không: 0 điểm	1		Cụ thể đã thực hiện như thế nào	DS CBCNV khuyết tật / yếu thể
2	Quy chế dân chủ ở cơ sở - kỷ luật lao động		10			
2,1	Thỏa ước lao động tập thể được xây dựng theo đúng trình tự pháp luật quy định. Có nội dung có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật	TU/LĐ được xây dựng đúng Luật: 1 điểm. Mỗi nội dung có lợi hơn cho người lao động + 0,5 điể. Không xây dựng thỏa ước: - 3 điểm	1		Liệt kê các điểm ưu đãi hơn luật	Gửi kèm bản sao nội dung ý kiến thương lượng, hồ sơ ký kết, đăng ký thỏa ước
2,2	DN thực hiện đúng Thỏa ước lao động tập thể đã ký	Thực hiện đúng: 1; thực hiện tốt hơn thỏa ước: Mỗi chỉ tiêu + 0,5 điểm	1		Liệt kê các điểm thực hiện tốt hơn Thỏa ước đã ký kết	Gửi kèm văn bản chứng minh những điểm thực hiện tốt hơn Thỏa ước
2,3	Tổ chức đối thoại theo quy định		1			Kèm theo Biên bản đối thoại
2,4	Tổ chức đối thoại đột xuất tại doanh nghiệp khi có yêu cầu của một bên hoặc các bên	Thực hiện đúng luật: 1 điểm. Tốt hơn luật: Mỗi tiêu chí + 0,5 điểm (liệt kê các điểm ưu đãi hơn luật). Không thực hiện - 1 điểm/tiêu chí	1			Kèm theo Biên bản đối thoại
2,5	DN có tổ chức Hội nghị Người lao động hàng năm		1			Gửi kèm Báo cáo Hội nghị CNVC
2,6	DN có xây dựng và thực hiện thường xuyên quy chế dân chủ cơ sở		1			Gửi kèm bản sao Quy chế
2,7	Không phạt tiền người lao động, Không giữ bản chính văn bằng, chứng chỉ, giấy tờ tùy thân của người lao động; Không giữ tiền hoặc tài sản của NLĐ để đảm bảo thực hiện HĐLĐ	Thực hiện đúng luật: 1 điểm Thực hiện không đúng luật: - 1 điểm.	1		Liệt kê các điểm tốt hơn quy định của Pháp luật	Gửi: Quy chế tuyển dụng, NLĐ
2,8	DN có xây dựng Nội quy lao động, có đăng ký với CQ có thẩm quyền. Nội quy được niêm yết công khai	Thực hiện đúng luật: 1 điểm. Không có Nội quy LĐ: - 1 điểm. Có Nội quy nhưng chưa đăng ký: 0 điểm	1			Gửi kèm Bản sao nội quy lao động;
2,9	Xử lý kỷ luật LĐ đúng trình tự, thẩm quyền và hình thức	Thực hiện đúng quy định hoặc ko phát sinh: 1 điểm; Thực hiện ko đúng - 1 điểm. Không có tài liệu chứng minh: 0 điểm	1			Gửi kèm Bản sao nội quy lao động; hồ sơ các vụ xử lý kỷ luật
2,1	Yêu cầu bồi thường vật chất đúng pháp luật		1			Gửi kèm Bản sao nội quy lao động; hồ sơ các vụ xử lý trách nhiệm vật chất

TT	Các tiêu chí	Cách chấm điểm	Điểm chuẩn	DN tự chấm điểm	Doanh nghiệp điển giải chi tiết	Tài liệu cần gửi kèm theo để chứng minh điểm số
3	Tiền lương		12			
3,1	Tiền lương bình quân của doanh nghiệp so với mức lương tối thiểu vùng	Bảng lương tối thiểu vùng: 0 điểm, cao hơn từ 25% - 49%: 1 điểm, từ 50%- 74%: 2 điểm, từ 75% - 99%: 3 điểm, tăng từ 100%: 4 điểm; cứ mỗi 25% tăng tiếp theo được cộng thêm 1 điểm. Nếu không có tài liệu chứng minh: 0 điểm	4		đ/tháng/người i - Tỉ lệ%	Gửi kèm Bảng thanh toán tiền lương của DN hoặc thang, bảng lương
3,2	Xây dựng thang bảng lương, Quy chế trả lương theo Quy định, định mức lao động; có ý kiến công đoàn	Có: 2. Không: -1. Có nhưng không có ý kiến CD hoặc không có tài liệu chứng minh: 0	2			Tài liệu chứng minh
3,3	Chế độ nâng bậc lương đúng quy định;	Có: 1. Không: -1. Không có tài liệu chứng minh: 0	1			
3,4	Đảm bảo thu nhập của NLD, nhất là trong thời gian dịch Covid 19	Bảng năm trước: 1 điểm. Tăng trưởng từ 1% đến <5%: 1 điểm; từ 5% đến <10%: 2 điểm; Từ 10% trở lên: 3 điểm và cứ 5% tăng trưởng tiếp theo được cộng 0.5 điểm	3		Năm 2020.....đ/ tháng/ người; năm 2021.....đ/ tháng /người - Tỉ lệ%	Báo cáo của DN tại Hội nghị CNVC hoặc văn bản liên quan chứng minh
3,5	Trả tiền cho người lao động khi không nghỉ hoặc nghỉ không hết số ngày nghỉ hàng năm (phép năm) khi NLD thôi việc, mất việc	Trả phép năm cho NLD thôi việc, mất việc: theo thu nhập: 2 điểm, trả theo tiền lương: 1 điểm. Không chi trả: - 2 điểm Trả phép năm cho NLD đang làm việc mà chưa nghỉ hết phép: +1 điểm	2			QĐ chi trả hoặc văn bản liên quan chứng minh
4	Phụ cấp và Tiền thưởng		13			
4,1	Công ty có các loại phụ cấp nào sau đây					
	+ Ăn ca	Có: 1 - Không: 0	1		... đ/tháng/người	
	+ Di lại	Có: 1 - Không: 0	1		... đ/tháng/người	
	+ Chuyên cần	Có: 1 - Không: 0	1		... đ/tháng/người	
	+ Các loại phụ cấp khác	Mỗi khoản phụ cấp khác được cộng 0,5 điểm			Liệt kê các khoản, cụ thể từng loại phụ cấp ... đ/tháng/người	

TT	Các tiêu chí	Cách chấm điểm	Điểm chuẩn	DN tự chấm điểm	Doanh nghiệp điển giải chi tiết	Tài liệu cần gửi kèm theo để chứng minh điểm số
4,2	Tổng số tiền phụ cấp hàng tháng	Tỉ lệ phụ cấp/lương tối thiểu vùng: Bằng 30% đến < 50%: 1 điểm, từ 50 - < 100%: 2 điểm, từ 100% trở lên: 4 điểm			... đ/tháng/người	Gửi kèm Thỏa ước lao động tập thể hoặc DS chi trả phụ cấp, DS thưởng hoặc các văn bản liên quan chứng minh
	+ So với mức lương tối thiểu vùng		4		...%	
4,3	Công ty có các loại tiền thưởng nào sau đây					
	+ Tết Nguyên đán	Có: 1 - Không: 0	1		... đ/năm/người	
	+ Tết Dương lịch	Có: 1 - Không: 0	1		... đ/năm/người	
	+ Thưởng năng suất, chất lượng	Có: 1 - Không: 0	1		... đ/năm/người	
	+ Thưởng sáng kiến, cải tiến KT	Có: 1 - Không: 0	1		Liệt kê các khoản, cụ thể từng loại phụ cấp ... đ/tháng/người	
	+ Thưởng khác	Mỗi khoản tiền thưởng khác được cộng 0,5 điểm			... đ/năm/người	
4,4	Bình quân tiền thưởng cho mỗi người/năm	Tỉ lệ tiền thưởng/lương tối thiểu vùng: 50%: 1 điểm; 100%: 2 điểm, và mỗi 100% tăng thêm + 1 điểm			... đ/năm/người	
	+ So với mức lương tối thiểu vùng x 12 tháng		2		...%	
5	Phúc lợi		13			
5,1	Có nhà ăn / ăn ca đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Kiểm soát thường xuyên thực phẩm đầu vào, chất lượng nước cho nhà bếp	Có nhà ăn 1 điểm, kiểm soát vệ sinh thường xuyên 1 điểm	2			Hình chụp nhà ăn. Phiếu kiểm tra thực phẩm và chất lượng nước định kỳ
5,2	Có Nhà trẻ cho con NLD hoặc hỗ trợ tiền gửi trẻ cho NLD; có chế độ phụ cấp, hỗ trợ cho NLD khi trẻ em nghỉ học ở nhà	Có nhà trẻ: 3 điểm, hỗ trợ tiền gửi trẻ >= 500.000đ/người/tháng: 2 điểm. Dưới 500.000đ/ : 1 điểm. Không có: 0 điểm	3			Ảnh chụp Nhà trẻ trong DN hoặc bảng thanh toán tiền hỗ trợ gửi trẻ

Ghi kết quả cụ thể

TT	Các tiêu chí	Cách chấm điểm	Điểm chuẩn	DN tự chấm điểm	Doanh nghiệp điển giải chi tiết	Tài liệu cần gửi kèm theo để chứng minh điểm số
5,3	Tổ chức các hoạt động văn hoá- thể thao cho NLEĐ	Bao nhiêu người được hưởng lợi ở từng loại hình phúc lợi. Tỷ lệ nhân sự được hưởng lợi so với tổng nhân sự. Điểm tính bằng điểm chuẩn nhân với tỷ lệ	2		từng loại hình phúc lợi; đánh giá tỷ lệ số người được hưởng phúc lợi trên tổng số NLEĐ	Danh mục các hoạt động Thể dục thể thao cho công nhân. Ảnh các hoạt động thể thao
5,4	Có nhà ở / ký túc xá cho NLEĐ Hoặc hỗ trợ kinh phí thuê nhà cho NLEĐ	Có KTX: 3 điểm; hỗ trợ tiền nhà ở >= 1.000.000đ/người/tháng: 2 điểm' Dưới 1.000.000đ/ : 1 điểm. Không có: 0 điểm	4			Ảnh chụp KTX trong DN hoặc bằng thanh toán tiền hỗ trợ nhà ở
5,5	Có chính sách chăm sóc đời sống tinh thần cho NLEĐ	Có: 1 điểm. Không: 0 điểm. Mỗi chính sách + 0,5 điểm	1			Văn bản chứng minh chính sách cụ thể
5,6	Có mua bảo hiểm thân thể hoặc bảo hiểm khác cho NLEĐ (ngoài quy định của NN)	Có: 1 điểm. Không: 0 điểm. Mỗi chế độ bảo hiểm bổ sung được cộng 0,5 điểm	1		Liệt kê cụ thể các chế độ bảo hiểm bổ sung	Bảng thanh toán tiền mua Bảo hiểm
6	Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi		7			
6,1	Người lao động làm việc 40h - 48h/tuần	48h: 0 điểm; 44h: 2 điểm, 40h: 3 điểm	3		Ghi cụ thể số giờ làm việc /tuần	
6,2	Số giờ làm thêm trong 1 năm của NLEĐ	Điểm tính theo tỷ lệ so với luật LD. Đúng quy định đạt 2 điểm. Số giờ làm thêm nhiều hơn luật < 50%: trừ 2 điểm nhiều hơn 50% trở lên 50%: trừ 3 điểm	2		Ghi cụ thể số giờ làm thêm bình quân của NLEĐ, đối chiếu với Luật LD.	Gửi kèm Nội quy lao động, Thỏa ước LD tập thể hoặc giấy tờ liên quan chứng minh
6,3	Có thỏa thuận với NLEĐ trước khi làm thêm giờ	Có: 1 điểm ; Không: - 1 điểm	1			
6,4	Thực hiện chế độ nghỉ việc riêng có hưởng lương cho NLEĐ lương đúng luật	Đúng luật: + 1 điểm. Ưu đãi hơn luật: + 0,5 điểm	1		Liệt kê các điểm ưu đãi hơn luật	
7	An toàn, vệ sinh lao động		12			
7,1	Có bộ phận/ cán bộ ATVSLĐ, cán bộ y tế theo quy định. Trang bị tủ thuốc đủ cơ số, Chỉ dùng để an toàn	Có: 1 điểm - Không: 0 điểm	1			Kèm theo QĐ nhân sự

TT	Các tiêu chí	Cách chấm điểm	Điểm chuẩn	DN tự chấm điểm	Doanh nghiệp điển giải chi tiết	Tài liệu cần gửi kèm theo để chứng minh điểm số
7,2	Tổ chức KSK định kỳ cho NLEĐ đúng luật.	Có tổ chức đúng luật: 1 điểm; Số lần KSK cho NLEĐ nhiều hơn quy định, mỗi lần được cộng 0,5 điểm. Không tổ chức KSK: - 4 điểm. Tổ chức khám nhưng không đầy đủ số lần - 1	1		Ghi cụ thể DN thuộc diện phải KSK cho NLEĐ bao nhiêu lần/năm và kết quả thực hiện	Kèm theo Kế hoạch khám sức khỏe hàng năm, hợp đồng và thanh lý HD khám sức khỏe định kỳ hàng năm
7,3	Tỉ lệ NLEĐ được khám sức khỏe hàng năm so với tổng số lao động đạt 100%	100% = 1 điểm. Không đủ tỉ lệ 100%: 0 điểm;	1		Ghi cụ thể số người được KSK trên tổng số NLEĐ, quy ra tỉ lệ ...%	
7,4	Doanh nghiệp có thành lập Ban chỉ đạo phòng chống dịch Covid 19, lập kế hoạch và bố trí nguồn lực để thực hiện phòng chống dịch Covid 19? C	Có BCD: +1 điểm, có Kế hoạch + 1, không có: 0 điểm	2			Gửi kèm QĐ thành lập Ban Chỉ đạo, Kế hoạch phòng chống dịch đã ban hành
7,5	Doanh nghiệp có tổ chức tự đánh giá nguy cơ lây nhiễm tại DN theo hướng dẫn của BCD phòng chống dịch TW và địa phương (QĐ 2194/QĐ-BCDQG ngày 27.5.2020)	Thường xuyên: 1 điểm, có 1- 2 lần: 0,5 điểm; không: 0 điểm	1		Cụ thể tự đánh giá theo tiêu chí nào	Kèm theo ví dụ 01 Bảng tự đánh giá
7,6	Doanh nghiệp có tuyên truyền, phổ biến cho NLEĐ các nội dung NLEĐ phải thực hiện để phòng chống dịch Covid 19	Có: + 1 điểm, Không: 0 điểm	1			Gửi kèm tài liệu chứng minh các hoạt động, nội dung đã tuyên truyền
7,7	Doanh nghiệp có xuất hiện ổ dịch trong 3 năm gần đây hay không? Có NLEĐ đã dương tính với Covid vẫn đến làm việc không?	Có: - 1 điểm, không: 0 điểm	0		Cụ thể về ổ dịch hoặc NLEĐ dương tính vẫn làm việc	
7,8	Thực hiện chế độ đo kiểm tra môi trường lao động theo quy định.		1			Gửi kèm bản sao kết quả đo MT năm 2018
7,9	NLEĐ được huấn luyện định kỳ về an toàn lao động	Có 1 điểm; không - 1 điểm	1			Gửi kèm bản sao danh sách NSDLEĐ và NLEĐ được tập huấn hoặc tài liệu năm 2018
7.10	Tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục đào tạo công tác bảo vệ môi trường cho NLEĐ/phòng chống dịch Covid. Có sáng kiến/ chương trình bảo vệ môi trường, phòng chống dịch covid 19 trong địa phương hoặc quốc gia	Có: 1 điểm, Không: 0 điểm. DN có CNLEĐ được Giải thưởng Môi trường + 1 điểm	1		Cụ thể triển khai như thế nào	tài liệu chứng minh

TT	Các tiêu chí	Cách chấm điểm	Điểm chuẩn	DN tự chấm điểm	Doanh nghiệp điển giải chi tiết	Tài liệu cần gửi kèm theo để chứng minh điểm số
7, 11	Doanh nghiệp quan tâm đầu tư cải thiện điều kiện làm việc, môi trường làm việc cho NLD.	Có 1 điểm, không: 0 điểm. Mỗi điểm thực hiện tốt: + 0,5 điểm. Doanh nghiệp được chứng nhận Doanh nghiệp Xanh - Sạch - Đẹp + 1 điểm	1		Cụ thể triển khai như thế nào	tài liệu chứng minh
7, 12	Biện pháp phòng chống cháy nổ, thoát hiểm đảm bảo (nội dung đầy đủ)	Không xảy cháy nổ: 0,5 điểm. Nội quy đảm bảo: 0,5 điểm; Các điểm hơn Quy định: + 0,5 điểm. Ko có nội quy phòng chống cháy nổ - 1 điểm	1		Cụ thể triển khai như thế nào	tài liệu chứng minh
8	Bảo hiểm Xã hội		9			
8, 1	100% lao động làm việc theo hợp đồng có thời hạn từ 1 tháng trở lên được tham gia BHXH, BHYT, từ 3 tháng trở lên được tham gia BH thất nghiệp	100% được 2 điểm, dưới 100% trừ điểm theo tỉ lệ. Các điểm hơn Luật: +0,5 điểm (liệt kê các điểm hơn luật)	2		Nếu rõ các loại bảo hiểm khác do DN tham gia cho NLD	Thông báo đóng BHXH 2 tháng gần nhất và xác nhận của BHXH địa phương
8, 2	Các chế độ BHXH được chi trả kịp thời (Ôm đầu, thai sản, TNLD...)	Kịp thời 2 điểm; Một chế độ chưa kịp thời trừ 1 điểm. Ưu đãi hơn luật: + 0,5 điểm/ tiêu chí	2			Có xác nhận của BHXH địa phương
8, 3	Trích nộp tiền BHXH, BHYT, BH thất nghiệp đúng hạn	Không nợ: 3 điểm, có nợ < 3 tháng trừ 2 điểm, có nợ > 6 tháng trừ 4 điểm. Nợ trên 6 tháng: Loại	3			Xác nhận của CQ bảo hiểm hoặc thông báo đóng BHXH 2 tháng gần nhất tại thời điểm kê khai
8, 4	Tham gia BHXH trên cơ sở mức lương, phụ cấp đang thực lĩnh hàng tháng	Có: 2 điểm. Không: 0 điểm	2			Bảng lương và phụ cấp đóng BHXH
9	Công đoàn		10,5			
9, 1	Tổ chức công đoàn trong DN hoạt động hiệu quả, được CD cấp trên đánh giá cao	Theo xếp loại của CD cấp trên: Vững mạnh: 1,5 điểm; khá: 1 điểm; TB: 0 điểm. Yếu kém: - 1 điểm	1,5		Đánh giá theo mức độ	Văn bản của CD cấp trên hoặc các Bằng khen chứng minh
9, 2	TT lệ đoàn viên công đoàn tại doanh nghiệp	50% - 70%: 0 điểm, 70% - 90%: 0.5 điểm; 90 - 100%: 1 điểm.	1		%	DS đoàn viên CD

TT	Các tiêu chí	Cách chấm điểm	Điểm chuẩn	DN tự chấm điểm	Doanh nghiệp điển giải chi tiết	Tài liệu cần gửi kèm theo để chứng minh điểm số
9,3	GD tham gia tích cực trong chăm lo, bảo vệ NLD trong dịch Covid 19	Chủ động thực hiện nhiều hoạt động hiệu quả: 2 điểm; thực hiện theo phân công/yêu cầu của Chủ DN: 1 điểm; Không thực hiện: -1 điểm	2		Liệt kê các hoạt động cụ thể đã thực hiện	Tài liệu chứng minh các nội dung đã thực hiện
9,4	Đóng kinh phí và đoàn phí Công đoàn đầy đủ và kịp thời theo đúng quy định	Kinh phí đầy đủ kịp thời: 1 điểm; đoàn phí đầy đủ kịp thời 1 điểm, hơn quy định mỗi tiêu chí + 0.5. Không đầy đủ hoặc không kịp thời: - 1 điểm/tiêu chí	2			Văn bản chứng minh
9,5	DN và Công đoàn tham gia thực hiện tốt Chỉ thị 05-CT/TW về việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM, tổ chức thi đua trong DN, nhân rộng những tấm gương điển hình tiên tiến	Có tổ chức thi đua, hiệu quả tốt: 1 điểm. Không tổ chức thi đua: 0 điểm. Có hình thức nhân rộng: +0,5 điểm/hình thức trong đơn vị; +1 điểm/hình thức nhân rộng trên phạm vi toàn quốc/ địa phương	2		Liệt kê cụ thể các phong trào thi đua và hình thức nhân rộng	Văn bản chứng minh
9,6	Công đoàn cơ sở chủ động ký kết được các chương trình phúc lợi cho đoàn viên riêng của cấp mình theo chương trình "Mỗi CDCS, một lợi ích đoàn viên"	Có chương trình riêng 2 điểm; không có chương trình riêng nhưng tham gia tốt chương trình chung của TLD: 1 điểm. Cứ mỗi phúc lợi cụ thể tăng thêm được + 0.5 điểm	2		Liệt kê từng việc cụ thể	Tài liệu chứng minh phúc lợi đoàn viên được tăng lên
TỔNG CỘNG:			100			

Lưu ý: Doanh nghiệp **CẦN** gửi kèm theo các tài liệu chứng minh ở từng hạng mục điểm tự đánh giá (cột Ghi chú). Đối với các hạng mục không có tài liệu chứng minh, Doanh nghiệp sẽ **KHÔNG** được ghi nhận điểm số

ĐẠI DIỆN BCH CÔNG ĐOÀN

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP
(Người đại diện theo pháp luật)